

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ pháp không quên mất là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ pháp không quên mất là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ pháp không quên mất là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ pháp không quên mất là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ pháp không quên mất là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ pháp không quên mất là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ pháp không quên mất là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ pháp không quên mất là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ pháp không quên mất là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ trí nhất thiết là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ trí nhất thiết là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ trí nhất thiết là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ trí nhất thiết là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ trí nhất thiết là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ trí nhất thiết là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ trí nhất thiết là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ trí nhất thiết là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ trí nhất thiết là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ Thanh-văn thừa là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Dự-lưu là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ

Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ Dự-lưu là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ Dự-lưu là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ Dự-lưu là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ Dự-lưu là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ Dự-lưu là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ Dự-lưu là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ Dự-lưu là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ Dự-lưu là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán hướng, A-la-hán quả là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả cho đến A-la-hán

hướng, A-la-hán quả là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Độc-giác là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ Độc-giác là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ Độc-giác là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ Độc-giác là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ Độc-giác là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ Độc-giác là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ Độc-giác là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ Độc-giác là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ Độc-giác là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ Độc-giác hướng, Độc-giác quả là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ pháp của Bồ-tát, Như Lai là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là viển ly, hoặc chẳng viển ly, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là viển ly, hoặc chẳng viển ly; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ bậc Cực hỷ và pháp của bậc Cực hỷ là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ bậc Ly cấu và pháp của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân và pháp của bậc Pháp vân là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là thường, hoặc vô thường, chẳng nên trụ bậc chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc-giác, Bồ-tát, Như Lai và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai là thường, hoặc vô thường; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là lạc, hoặc khổ, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là lạc, hoặc khổ; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là ngã, hoặc vô ngã, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp

của bậc Như Lai là ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là tịnh, hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là tịch tịnh, hoặc chẳng tịch tịnh; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là viễn ly, hoặc chẳng viễn ly; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là không, hoặc bất không, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là không, hoặc bất không; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là hữu tướng, hoặc vô tướng, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là hữu tướng, hoặc vô tướng; chẳng nên trụ bậc phàm phu và pháp của bậc phàm phu là hữu nguyện, hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ bậc chủng tánh và pháp của bậc chủng tánh cho đến bậc Như Lai và pháp của bậc Như Lai là hữu nguyện, hoặc vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ quả Dự-lưu là tướng vô vi, chẳng nên trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là tướng vô vi. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ quả vị Độc-giác là tướng vô vi. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ quả vị giác ngộ cao tột là tướng vô vi. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Dự-lưu là phước điền, chẳng nên trụ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là phước điền. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Độc-giác là phước điền. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Bồ-tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là phước điền. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ sự thù thắng của Sơ địa, chẳng nên trụ Sự thù thắng của Đệ Nhị địa cho đến Đệ Thập địa. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vừa phát tâm xong, chẳng nên trụ ý nghĩ này: Ta sẽ viên mãn bố thí Ba-la-mật-đa, vừa phát tâm xong, chẳng nên trụ ý nghĩ này: Ta sẽ viên mãn tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn bốn tịnh lự, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn tám giải thoát, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn bốn niệm trụ, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn pháp môn giải thoát không, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn pháp môn giải thoát vô tướng, vô ngụyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta tu gia hạnh đã viên mãn rồi sẽ nhập Chánh tánh ly sanh của đại Bồ-tát; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta đã nhập Chánh tánh ly sanh sẽ trụ bậc Bồ-tát bất thối chuyển. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn năm phép thần thông của Bồ-tát, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ viên mãn năm phép thần thông rồi, sẽ dạo chơi vô lượng, vô số thế giới, lễ kính, chiêm ngưỡng, cúng dường, thừa sự chư Phật Thế Tôn, lắng nghe Chánh pháp, như lý tư duy, vì hữu tình

mà tuyên thuyết khai thị một cách rộng khắp. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ nghiêm tịnh cõi Tịnh-độ giống như chỗ ở của mười phương chư Phật, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ thành thực cho các loài hữu tình, khiến họ chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, hoặc nhập Niết-bàn, hoặc hưởng thú vui của trời, người. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ đi đến vô lượng, vô số quốc độ của chư Phật, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn, lại lấy vô biên hương hoa, anh lạc, tràng phan, lộng báu, y phục, đồ nằm, thức ăn uống, đèn đuốc, trăm ngàn vô số ức các loại kỹ nhạc trời và vô lượng các thứ của báu thượng hạng để cúng dường; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ an lập vô lượng, vô số, vô biên hữu tình, khiến ở quả vị giác ngộ cao tột, được bất thối chuyển. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành nhục nhãn thanh tịnh, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành thiên nhãn, tuệ nhãn, pháp nhãn cuối cùng là Phật nhãn thanh tịnh. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành thần cảnh trí thông rôt ráo viên mãn, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc trú, lậu tận trí thông rôt ráo viên mãn. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành mười lực của Phật; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành pháp không quên mất; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành tánh luôn luôn xả. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành trí nhất thiết; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với vô lượng, vô biên sự nghiệp tổng trì đã làm được tự tại; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, đối với vô lượng, vô biên đẳng trì sai biệt, dạo chơi tự tại. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành ba mươi hai tướng để trang nghiêm thân, khiến các hữu tình thấy liền hoan hỷ; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ hoàn thành tám mươi vẻ đẹp kèm theo để trang nghiêm thân, khiến các hữu tình xem không nhầm chán. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ cái này là tùy tín hành, cái này là tùy pháp hành, cái này là Bồ-đặc-già-la thứ tám; chẳng nên trụ đây là quả Dự-lưu, đây là Cực-thất-phản-hữu; chẳng nên trụ đây là gia gia, đây là nhất gián; chẳng nên trụ đây là Tề-thủ-bổ-đặc-già-la cho đến thọ mạng hết phiến não mới hết; chẳng nên trụ đây là định Dự-lưu, chẳng đọa vào pháp Dự-lưu, đây là pháp trung gian Bát Niết-bàn; chẳng nên trụ đây là Nhất-lai hương, đây là Nhất-lai quả, một phen trở lại thế gian này, dứt được hết khổ não; chẳng nên trụ đây là Bất-hoàn hương, đây là Bất-hoàn quả đến cảnh giới ấy mới được vào Niết-bàn; chẳng nên trụ đây là A-la-hán hương, đây là A-la-hán quả, ngay hiện tại nhất định nhập Vô-dư-y Niết-bàn; chẳng nên trụ đây là Độc-giác hương, đây là Độc-giác quả, trong hiện tại nhất định nhập Vô-dư-y Niết-bàn; chẳng nên trụ đây là bậc siêu Thanh-văn, Độc-giác, trụ bậc Bồ-tát. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ có đầy đủ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, thấu rõ tất cả pháp, tất cả tướng, đã đoạn trừ vĩnh viễn tất cả phiến não tương tục và các tập khí; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm màu, làm các Phật sự, độ thoát vô lượng, vô số hữu tình, khiến đắc Niết-bàn, rốt ráo an lạc. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ khéo tu bốn thần túc rồi, an trụ đẳng trì thù thắng như vậy; do đẳng trì này làm tăng thượng thế lực, khiến thọ mạng của ta trụ như vô số đại kiếp; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ đạt được thọ lượng vô biên. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ thành tựu ba mươi hai tướng sĩ phu tối thắng viên mãn, tất cả tướng ấy trăm phước trang nghiêm; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ thành tựu tám mươi vẻ đẹp kèm theo tối thắng viên mãn, trong tất cả vẻ đẹp, có vô số hiện tượng thù thắng hiếm có để trang nghiêm. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ an trụ một cõi Tịnh-độ trang nghiêm, cõi ấy rộng rãi, ở mười phía sức rộng như vô số thế giới; chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ an tọa trên một tòa kim cang, tòa ấy rộng lớn ngang bằng với cõi Phật trong thế giới ba lần ngàn. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta sẽ nương tựa cây Bồ-đề lớn; cây ấy cao rộng có các thứ báu trang nghiêm, phát ra mùi thơm vi diệu, hữu tình người được, các tâm tham, sân, si chóng tiêu trừ, vô lượng, vô biên bệnh của thân cũng đều lành; chẳng nên trụ ý nghĩ: Có hữu tình người được mùi thơm của cây Bồ-đề này mà xa lìa tác ý Thanh-văn, Độc-giác, chắc chắn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi sắc, không có tên gọi thọ, tướng, hành, thức. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi nhãn xứ, không có tên gọi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi sắc xứ, không có tên gọi thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi nhãn giới, không có tên gọi sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi nhĩ giới, không có tên gọi thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ

xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi tử giới, không có tên gọi hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi thiết giới, không có tên gọi vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi thân giới, không có tên gọi xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi ý giới, không có tên gọi pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi địa giới, không có tên gọi thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi Thánh đế khổ, không có tên gọi thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi vô minh, không có tên gọi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi cái không nội, không có tên gọi cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không

biên giới, cái không tản mạn, cái không không đôi khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi chơn như, không có tên gọi pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi bố thí Ba-la-mật-đa, không có tên gọi tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi bốn tịnh lự, không có tên gọi bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi tám giải thoát, không có tên gọi tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi bốn niệm trụ, không có tên gọi bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi pháp môn giải thoát không, không có tên gọi pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi năm loại mắt, không có tên gọi sáu phép thần thông. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không

có tên gọi mười lực của Phật, không có tên gọi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi pháp không quên mất, không có tên gọi tánh luôn luôn xả. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi tất cả pháp môn Đà-la-ni, không có tên gọi tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi trí nhất thiết, không có tên gọi trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi Thanh-văn thừa, không có tên gọi Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi Dự-lưu và Dự-lưu hướng, quả, không có tên gọi Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán và Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán hướng, quả. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi Độc-giác và quả vị Độc-giác, không có tên gọi Bồ-tát, Như Lai và pháp của Bồ-tát, Như Lai. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi bậc Cực hỷ và pháp, không có tên gọi bậc Ly cầu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân và pháp. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý nghĩ: Ta nguyện sẽ được ở trong cõi Phật thanh tịnh, không có tên gọi bậc phàm phu và pháp, không có tên gọi bậc chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc-giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai và pháp. Vì sao? Vì trụ là lấy hữu sở đắc

làm phương tiện. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khi chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thấu rõ tất cả pháp đều không có sở hữu; danh tự, âm thanh đều chẳng thể nắm bắt được.

Kiều Thi Ca! Đó là đại Bồ-tát đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa, như có chỗ trụ chẳng nên trụ tướng.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa, tùy theo chỗ trụ, chẳng nên trụ tướng; lấy vô sở đắc làm phương tiện, nên học như vậy.

Khi ấy, Xá Lợi Tử khởi lên ý nghĩ: Nếu đại Bồ-tát đối với tất cả pháp chẳng nên trụ thì tại sao nên trụ Bát-nhã-ba-la-mật-đa?

Cụ thọ Thiện Hiện biết được tâm niệm của Xá Lợi Tử, liền gọi nói rằng: Theo ý Ngài thì sao? Tâm của các đức Như Lai trụ ở chỗ nào?

Xá Lợi Tử đáp: Tâm của chư Phật hoàn toàn không có chỗ trụ. Vì sao? Thiện Hiện! Vì tâm của Như Lai chẳng trụ sắc, chẳng trụ thọ, tướng, hành, thức. Vì sao? Vì sắc uẩn v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ nhãn xứ, chẳng trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì nhãn xứ v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ sắc xứ, chẳng trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì sắc xứ v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ nhãn giới, chẳng trụ sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì nhãn giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ nhĩ giới, chẳng trụ thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì nhĩ giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ tỷ giới, chẳng trụ hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì tỷ giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ thiệt giới, chẳng trụ vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì thiệt giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ thân giới, chẳng trụ xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì thân giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ Ý giới, chẳng trụ pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì ý giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ địa giới, chẳng trụ thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì địa giới v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ Thánh đế khổ, chẳng trụ Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì Thánh đế khổ v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ vô minh, chẳng trụ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não. Vì sao? Vì vô minh v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ cái không nội, chẳng trụ cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tán mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì cái không nội v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Tâm của Như Lai chẳng trụ chơn như, chẳng trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Vì sao? Vì chơn như v.v... chẳng thể nắm bắt được.

Quyển Thứ 80

HẾT